

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 46/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 7 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Liên;

Các Hội thẩm nhân dân: 1/Ông Trần Gia Phương - Giáo Viên

2/Bà Đặng Thị Thu Hương - Giáo Viên

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Ông Chu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2023 và thông báo mở lại phiên tòa số 09/TB - TA ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quang V; tên gọi khác: Không; sinh ngày 14/06/2006, tại huyện P, tỉnh Phú Thọ (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 03 tháng 19 ngày); giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu I, Thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; bố đẻ: Nguyễn Văn P, sinh năm: 1970, mẹ đẻ: Phạm Thị Ú, sinh năm: 1984; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không

- Nhân thân:

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23 ngày 21/7/2020 của Công an thị trấn P, huyện P xử phạt Viên cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 29 ngày 02/8/2020 của Công an thị trấn P, huyện P xử phạt Viên cảnh cáo về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 53 ngày 19/02/2023 của Công an thành phố V xử phạt Viên 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố V tạm giữ từ ngày 4/10/2022 đến ngày 13/10/2022, bị khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 08/02/2023 cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Lâm Thao khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và ngày 13/02/2023 ra lệnh bắt bị cáo để tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam – Công an tỉnh P.

2. Nguyễn Văn N; tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/9/2004, tại huyện P, tỉnh Phú Thọ; giới tính: Nam; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu A, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; bố đẻ: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1979, mẹ đẻ: Nguyễn Thị Kim D, sinh năm: 1981; vợ, con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện P khởi tố vụ án, bị can ngày 27/3/2023 và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại địa phương. (Các bị cáo có mặt).

Người giám hộ cho bị cáo V: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948 (Là bà ngoại của bị cáo V); địa chỉ: Khu I, TT P, huyện P, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo V: Bà Bùi Thu H1 - Là trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P. (Có mặt).

Những người bị hại:

1/Chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 2002 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu C, xã T, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ

2/Anh Nguyễn Quang H2, sinh năm 1980 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Khu T, xã H, TX P, tỉnh Phú Thọ

3/Ông Hoàng Văn L, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu G, xã A, huyện P, tỉnh Phú Thọ

4/Anh Phạm Mạnh T1, sinh năm 1984 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, khu A, phường T, TP ., tỉnh Phú Thọ

5/Chị Đinh Thị Thu P1, sinh năm 1986 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ C, khu A, phường T, TP ., tỉnh Phú Thọ

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Anh Đặng Đình L1, sinh năm 1991 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, khu C, phường N, TP ., tỉnh Phú Thọ

2/Anh Lê Văn H3, sinh năm 1988 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, khu3, phường D, TP ., tỉnh Phú Thọ

3/ Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 13, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

4/Nguyễn Thị Kim Dung, sinh năm 1981 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu 13, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

5/Nguyễn Tiến Việt, sinh năm 2007 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu G, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ

Người giám hộ cho V1: Bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Khu A, xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2022 đến tháng 2/2023 Nguyễn Quang V, sinh ngày 14 tháng 6 năm 2006, nơi cư trú: khu I - thị trấn P - P - Phú Thọ, Nguyễn Tiến V2, sinh ngày 28 tháng 11 năm 2007, nơi cư trú: khu B - T - L - Phú Thọ, nơi ở hiện tại: khu G - P - P - Phú Thọ và Nguyễn Văn N sinh ngày 17/9/2004, nơi cư trú khu 13 xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ đã thực hiện 04 vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn các huyện, thành phố, thị xã của Tỉnh Phú Thọ, cụ thể như sau:

Tại địa bàn huyện Lâm Thao:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 07/02/2023, Nguyễn Quang V, Nguyễn Tiến V2, rủ nhau đi trộm cắp tài sản. V2 điều khiển xe mô tô nhãn mác Honda Dream, biển số 19K3 -6044, do V2 mượn của bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1973, ở khu A - P - P - Phú Thọ (là bá ruột của Nguyễn Tiến V2). V2 đã tháo bỏ biển số trước khi đi trộm cắp. V2 điều khiển xe mô tô chở V đi đến xã T - L mục đích tìm xem có nhà ở của gia đình nào sơ hở, không ai trông coi, quản lý để trộm cắp tài sản. Khi đi đến địa phận khu C - T - L, V thấy có một ngôi nhà ở, loại nhà cấp 4, mái lợp bằng tôn màu xanh, nhà không có cổng, không xây tường rào bao quanh cửa chính của gian nhà được làm bằng gỗ, được sơn màu nâu đang được khóa ngoài cửa gia đình chị Nguyễn Thị Hải Y, sinh năm 2002, ở khu C - T - L - Phú Thọ. Viên quan sát thấy không có ai ở nhà nên nói với V2: “Nhà này không có ai ở nhà, vào xem có gì không”. Ý định là rủ V2 vào trong ngôi nhà này để tìm, trộm cắp tài sản. V2 hiểu ý của V nên đồng ý và nói: “Ừ”. Sau đó cả hai dựng xe dưới đường, đi bộ lên nhà ở của chị Y. Khi đến nơi, cả hai đi tìm chỗ để trèo vào trong nhà chị Y. Thấy phía sau gian bếp có khe hở giữa tường bao và mái tôn, đủ rộng để trèo, chui vào trong nhà nên V2 nói: “Mày trèo vào trước, rồi mở cửa cho tao, tao không biết trèo”. V đồng ý và bảo V2 đi ra cửa phía sau bếp để chờ. Sau đó viên trèo lên tường bao rồi đu, bám trèo chui qua khe hở giữa tường bao và mái tôn đi vào gian bếp của ngôi nhà, V đi ra phía sau, mở cánh cửa bằng tôn để cho V2 vào. Khi cả hai đi vào gian bếp, V chỉ tay lên vị trí tường bếp với mái tôn và nói với V2: “Tao trèo từ đây vào”. Sau đó V và V2 đi từ gian bếp đi lên gian phòng khách, khi đi qua gian buồng ngủ phía bên tay phải theo hướng từ gian bếp lên gian phòng khách, V nhìn vào gian buồng này thì thấy trong gian buồng được bố trí 01 chiếc giường ngủ kê sát tường, ở phía bên tay trái theo hướng từ cửa đi vào gian buồng, sát tường có kê 01 chiếc tủ đựng quần áo, V2 bật công tắc bóng đèn điện sáng lên rồi cùng V lục tìm trong gian buồng này nhưng không lấy được gì. V và V2 tiếp tục đi thẳng đến một gian buồng ngủ phía bên tay trái hướng đi từ bếp lên gian phòng khách, V nói: “Vào lục, tìm xem có gì không”. V2 đi vào trong buồng, bật công tắc điện thì thấy đèn điện bật sáng, V và V2 đi vào gian buồng này thấy bên trong có 01 chiếc tủ quần áo bằng gỗ được kê sát tường bao phía bên tay phải theo hướng từ cửa đi vào gian buồng, 01 chiếc giường ngủ bằng gỗ được kê ở phía bên tay trái. V và V2 cùng tìm tài sản nhưng không thấy có tài sản gì nên V và V2 đi ra gian phòng khách. Thấy trên bàn thờ có 02 tờ tiền polime mệnh giá 100.000VNĐ (Một trăm nghìn đồng), V trèo lên ghế dùng tay phải cầm lấy 02 tờ tiền này và đúc vào túi quần bên trái đang mặc. Không tìm thấy được tài sản gì nên V

bảo V2 tìm kỹ lại trong các gian buồng ngủ. Viên đi vào gian buồng ngủ bên trái trước đó lục tìm tài sản. V2 đi vào gian buồng ngủ bên tay phải tiếp tục lục tìm tài sản. Viên nhìn thấy trên giường ngủ có 01 túi nilon màu đỏ bên trong đựng 01 máy tính (laptop) nhãn hiệu DELL, Inspiron 15 3000, màu đen, có thông số: Processor: 11th G (R)Core (TM)i3-1115G4 @ 3.00GHz 3.00GHz; Installed RAM: 4,00GB (3,74GB usable), máy tính đã qua sử dụng và 01 dây sạc pin của chiếc máy tính. Viên bỏ lại dây sạc pin của chiếc máy tính, sau đó sách chiếc túi ni lông đựng chiếc máy tính đi tra ngoài rồi cùng V2 đi qua cửa phía sau bếp để ra về. Khi ra đến cổng, V và V2 gặp ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1965, ở khu C - T - L - Phú Thọ. Thấy V và V2 đi ra, trên tay V cầm, sách theo 01 túi ni lông màu đỏ nên ông T2 hỏi: “Chúng mày vào đây làm gì”. Thấy vậy V2 bỏ chạy ra ngoài đường và lên xe mô tô nổ máy đợi. Ông T2 giữ tay V lại và nói: “Chúng mày xách cái gì đây” đồng thời giằng lấy chiếc túi ni lông bên trong đựng máy tính Viên đang cầm trên tay. Viên bỏ chạy ra cổng ngồi lên sau xe máy do V2 điều khiển bỏ chạy về xã P. Số tiền 200.000VNĐ (Hai trăm nghìn đồng), trộm cắp được V và V2 chia nhau mỗi người 100.000VNĐ (Một trăm nghìn đồng) và đã tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 07/02/2023, chị Nguyễn Thị Hải Y đã báo tin về tội phạm Trộm cắp tài sản đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã Trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Thao, định giá trị giá chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu DELL, Inspiron 15 3000, màu đen, có thông số: Processor: 11th G(R)Core (TM)i3-1115G4 @ 3.00GHz 3.00GHz; Installed RAM: 4,00GB (3,74GB usable), máy tính đã qua sử dụng do chị Y giao nộp.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng số 11/KL-ĐGTSTT ngày 08/02/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lâm Thao kết luận: chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu DELL, Inspiron 15 3000, màu đen, có thông số: Processor: 11th G(R)Core (TM)i3-1115G4 @ 3.00GHz 3.00GHz; Installed RAM: 4,00GB (3,74GB usable), máy tính đã qua sử dụng có trị giá là 8.000.000VNĐ (Tám triệu đồng).

Tổng giá trị tài sản của chị Nguyễn Thị Hải Y bị chiếm đoạt là 8.200.000VNĐ (Tám triệu hai trăm nghìn đồng). Chị Y đã nhận lại chiếc máy tính và không yêu cầu V và V2 phải bồi thường số tiền 200.000đ.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Tiến V2. Quá trình khám xét thu giữ:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei: 352049/11/166314/3, điện thoại đã qua sử dụng, không hoạt động;

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình điện thoại có vết rạn, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei 1: 355758/08/864879/9, số imei 2: 355759/08/864879/7, điện thoại đã qua sử dụng, không hoạt động;

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại, hờ linh phụ kiện bên trong điện thoại, Trên mặt phía sau của vỏ ốp bị bung có in số imei: 353408/11/823270/9, điện thoại đã qua sử dụng, không hoạt động;

- 01 đồng hồ đeo tay, nhãn hiệu GUOU, có quai đeo giả da màu nâu. Đồng hồ đã qua sử dụng;
- 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 96,6cm, đã qua sử dụng;
- 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 1m, đã qua sử dụng;
- 01 áo khoác gió, màu xanh đen, size L, đã qua sử dụng;
- 01 áo khoác dạng vải nỉ, màu xanh xám, phía trong áo khoác có gắn nhãn mác SUPIMA, phía trước ngực áo có chữ ESSENTIALS, áo đã qua sử dụng;
- 01 quần vải bò màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 quần vải bò, màu xanh, đã qua sử dụng;
- 01 Biển số xe 19K3 - 6044, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô có dán nhãn mác HONDA DREAM, không có yếm, bị bung võ vỏ nhựa ở nhiều vị trí, không đeo biển số, đã qua sử dụng;

Quá trình điều tra xác định: Các tài sản trên là vật chứng Viên và V2 trộm cắp tại địa bàn T, cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao đã bàn giao cho cơ quan điều tra Công an thị xã P trung cầu định giá đối với các tài sản trên làm căn cứ xử lý vụ án.

Tại địa bàn thị xã P.

Ngày 07/02/2023, Nguyễn Tiến V2 điều khiển xe mô tô nhãn mác Honda Dream, biển số 19K3 - 6044, V2 đã tháo bỏ biển số xe chở Nguyễn Quang V đi từ xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, mục đích là đi lang thang khu vực huyện P, huyện Lâm Thao, thị xã P để tìm kiếm xem có nhà dân đi vắng hoặc sơ hở trong việc quản lý tài sản sẽ đột nhập vào trộm cắp tài sản. V2 điều khiển xe mô tô đi theo hướng từ xã T, huyện Lâm Thao đi xã H, thị xã P khi đến khu vực xã H, thị xã P, V2 điều khiển xe qua Chợ G thuộc H, nhìn bên phải đường có một ngã 3 nơi giao nhau giữa đường T và đường nối với đường cứu hộ cứu nạn (thường gọi là đường tránh lũ), phía bên phải đường nối có lan can bằng tôn sóng. V2 điều khiển xe chuyển hướng đi vào đường nối rồi đi tiếp khoảng 1,5km thì đến ngã 3 nơi giao nhau giữa đường nối và đường tránh lũ, quan sát thấy nhà ở của anh Nguyễn Quang H2, sinh năm 1980, ở khu T - H - thị xã P - Phú Thọ, xung quanh có rào thép gai, 2 bên giáp vườn, không có nhà dân, cửa cổng, cửa ra vào nhà đang khóa bên ngoài, biết gia đình anh H2 không có ai ở nhà, nên V đã bảo V2 dừng xe mô tô ở ngoài đường cách cổng nhà anh H2 khoảng 10m. Sau đó, V và V2 trèo qua rào thép gai vào trong khu vực nhà anh H2. Viên và V2 đi tiếp thì nhìn thấy phía bên phải nhà khu vực nhà vệ sinh có 01 lỗ gió nhà tắm có kích thước 60cm x 60cm, V bảo V2 đứng ở dưới dùng tay đẩy V trèo qua lỗ gió để vào bên trong nhà, khi vào trong nhà V mở chốt cửa phía sau nhà ở của gia đình anh H2 để cho V2 vào bên trong nhà. Cả hai đi vào trong nhà thấy 2 phòng ngủ đều không khóa cửa, V và V2 chia nhau lục tìm tài sản ở trong hai gian buồng ngủ này. V2 vào trong gian buồng bên trái, lục tìm thấy trên bàn máy tính kê trong gian buồng ngủ thấy có 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu GUOU, vỏ bằng kim loại màu vàng, có quai đeo bằng da màu nâu. V2 lấy chiếc đồng hồ này đút vào túi quần. Viên vào gian buồng bên phải lục tìm tài sản. Viên lục tìm ở trong ngăn bàn làm việc kê trong phòng ngủ thấy có 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh; 01 (một)

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình điện thoại có vết rạn, vỡ; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại hờ linh phụ kiện bên trong và 02 sạc điện thoại di động trên đầu giường ngủ V lấy và đút vào túi quần đang mặc. Khi V đang lục tìm tài sản thì V2 đi sang, V bảo V2 cùng lục tìm tài sản. Viên thấy bên trong tủ đựng quần áo có hộp đựng tiền tiết kiệm kiểu dáng hình con lợn bằng đất nên dùng áo khoác trong tủ quần bên ngoài con lợn đất sau đó đem ra trước cửa nhà tắm đập vỡ hộp đựng tiền. V lấy toàn bộ số tiền để bên trong, sau đó cùng V2 đi ra cửa phía sau và đi ra khỏi nhà. Trước khi đi ra Việt để lại đôi dép xốp có quai màu đen, để dép màu đỏ ở lại nhà anh H2 và đeo đôi dép nhựa màu xanh để có đục lỗ trong nhà tắm của anh H2 đi. Sau đó, V2 lấy xe mô tô chở V đi theo đường lúc trước V2 đi vào nhà anh H2. Đi được khoảng 1km V2 dừng xe lại bên đường, V lấy số tiền trộm cắp được ra kiểm đếm xác định có 2.400.000VNĐ (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). V và V2 chia nhau mỗi người 1.200.000VNĐ (Một triệu hai trăm nghìn đồng). Trên đường về xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ, V2 đã vứt đôi dép trên vào thùng sắt đựng rác ven đường còn các tài sản trộm cắp được V2 đem về nhà cất giấu.

Ngày 20/3/2023, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã Trung cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã P, định giá trị tài sản của anh Nguyễn Quang H2 bị thiệt hại (các vật chứng do cơ quan điều tra Công an L bàn giao).

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 09/KL-HĐĐG ngày 22/3/2023, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã P kết luận:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei: 352049/11/166314/3, điện thoại đã qua sử dụng, không hoạt động giá trị 93.300VNĐ (Chín mươi ba nghìn ba trăm đồng);

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình điện thoại có vết rạn, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei 1: 355758/08/864879/9, số imei 2: 355759/08/864879/7, điện thoại đã qua sử dụng, không hoạt động, giá trị 43.300VNĐ (Bốn mươi ba nghìn ba trăm đồng);

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại, hờ linh phụ kiện bên trong điện thoại, Trên mặt phía sau của vỏ ốp bị bung có in số imei: 353408/11/823270/9, điện thoại đã qua sử dụng, không hoạt động giá trị 96.000VNĐ (Chín mươi sáu nghìn sáu trăm đồng);

- 01 đồng hồ đeo tay, nhãn hiệu GUOU, có quai đeo giả da màu nâu. Đồng hồ đã qua sử dụng giá trị 250.000VNĐ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 96,6cm, đã qua sử dụng giá trị 55.000VNĐ (Năm mươi lăm nghìn đồng);

- 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 1m, đã qua sử dụng, giá trị 55.000VNĐ (Năm mươi lăm nghìn đồng);

- 01 con lợn đất tiết kiệm màu hồng, đã cũ, đã qua sử dụng giá trị 44.300VNĐ (Bốn mươi bốn nghìn ba trăm đồng);

- 02 chiếc dép màu xanh, đã qua sử dụng giá trị 20.300VNĐ (Hai mươi nghìn ba trăm đồng).

Tổng giá trị tài sản và số tiền bị thiệt hại của anh Nguyễn Quang H2 là 2.400.000đ + 657.200đ = 3.057.200VNĐ (Ba triệu không trăm năm mươi bảy nghìn hai trăm đồng). Anh H2 đề nghị V và V2 phải bồi thường số tiền bị trộm cắp cùng các tài sản bị trộm cắp, riêng giá trị con lợn đất nung bị vỡ anh H2 không yêu cầu bồi thường.

Tại địa bàn huyện P.

Khoảng 09 giờ, ngày 18/01/2023, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 19P1-329.04, chở Nguyễn Quang V đi chơi. Khi đi đến địa phận khu G - A - P - Phú Thọ, V thấy nhà ở của gia đình ông Hoàng Văn L, sinh năm 1959, ở khu G - A - P - Phú Thọ cửa cổng và cửa ra vào nhà ở đóng. Viên nảy sinh ý định vào nhà ở của gia đình ông L để trộm cắp tài sản nên nói với N: “Nhà này không có ai, dừng lại xem thế nào”. N hiểu ý V rủ vào nhà ở của gia đình ông L để trộm cắp tài sản và đồng ý. N dừng xe mô tô lại đứng sát với lề đường hướng bên tay phải theo chiều đi từ xã A đi xã T cùng Viên quan sát nhà ở của gia đình ông L. Sau đó N điều khiển xe mô tô chở V đi xung quanh ngôi nhà này 03 lần để kiểm tra và xác định nhà ở của gia đình ông L không có ai ở nhà, trông coi. Sau đó N điều khiển xe mô tô chở V đi xuống một đường ngõ dốc phía bên trái theo hướng từ trong nhà ông L nhìn ra đường. Khi đi đến một cổng thoát nước thì cả hai dừng lại. Viên xuống xe và đi lại bờ tường bao bằng gạch xây và nhìn vào trong nhà, xác định không có người ở nhà nên V quay lại chỗ N đứng và nói: “Mày ở ngoài cảnh giới”. N hiểu ý V bảo N ở ngoài cảnh giới để V vào trong nhà ông L trộm cắp tài sản. N ở ngoài và đi nhặt những cành cây khô để đốt lửa ngồi sưởi ấm và cảnh giới cho V. Còn Viên trèo qua tường bao, nhảy xuống khu vực nhà vệ sinh của gia đình ông L đi vào nhà. Viên đi xung quanh nhà ở để tìm cách đi vào trong nhà, thấy các cửa ra vào đều đã bị đóng, khóa cửa. Viên nhìn lên tầng 2 thấy trước sảnh có cửa ra vào nên đã lấy 01 chiếc thang bằng kim loại, dài khoảng 2,5m dựng ở góc cây Xoài ở gần cổng ra vào nhà ở và khênh chiếc thang này đặt vào phía bên phải hiên cửa chính ra vào tầng 1, đầu trên của thang kê vào mép sảnh, sát cạnh lan can tầng 2, sau đó V trèo lên. Khi lên đến sảnh tầng 2, V dùng tay kéo, mở cánh cửa ra vào thì thấy cửa không khóa, V mở cửa đi vào thấy đây là gian phòng thờ của gia đình ông L. Quan sát trên bàn thờ có để nhiều tờ tiền, loại tiền polime, với nhiều mệnh giá khác nhau, V đi lại lấy toàn bộ số tiền trên bàn thờ và kiểm đếm xác định có khoảng 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng). Viên rút toàn bộ số tiền này vào trong túi quần rồi đi ra khỏi gian phòng thờ, theo cầu thang đi xuống tầng 1. Khi xuống tầng 1, V thấy có 01 gian phòng ngủ ở phía bên trái, V mở cửa gian phòng ngủ này thì thấy cửa bị khóa, V đi tìm chìa khóa để mở cửa thì thấy có 01 chiếc chìa khóa để tại chiếc tủ kê sát cửa phòng ngủ, V lấy chiếc chìa khóa này cắm vào ổ khóa để mở cửa thì mở được. V đi vào trong phòng ngủ lục tìm tài sản. Quan sát thấy trên đầu giường ngủ có để 01 chiếc phong bì thư, V đi lại lấy chiếc phong bì này mở ra xem thấy bên trong có 04 tờ tiền, loại tiền polime đều có mệnh giá 500.000VNĐ (Năm trăm nghìn đồng). Viên lấy số tiền trên rút vào túi quần và để lại chiếc phong bì thư. Sau đó V mở chiếc tủ gỗ kê trong phòng để lục tìm tài sản. Thấy trong ngăn tủ bên trái có để 01 chiếc ví giả da, màu nâu, ví hình chữ nhật, có séc, V mở chiếc ví này ra thấy trong ví có 02 tờ tiền, loại tiền polime đều có mệnh giá 500.000VNĐ (Năm trăm

ng nghìn đồng). Viên lấy số tiền trong ví đút vào túi quần và để lại chiếc ví vào trong ngăn tủ, sau đó tiếp tục đi lục tìm tài sản trong nhà để trộm cắp nhưng không phát hiện ra có tài sản gì có thể trộm cắp được. Viên quan sát thấy cửa ra vào tầng 1 có cấm sắn chìa khóa nên mở cửa và đi ra chỗ N đứng. Khi ra gặp N, V đưa cho N số tiền 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) và nói với N nói chỉ trộm cắp được số tiền 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền còn lại 3.000.000VNĐ (Ba triệu đồng) trộm cắp được, V giấu không cho N biết và đã tiêu sài cá nhân hết.

Tổng giá trị tài sản Nguyễn Quang V và Nguyễn Văn N trộm cắp được của gia đình ông Hoàng Văn L là 3.300.000VNĐ (Ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra Công an huyện P đã trả lại cho ông Hoàng Văn L: 01 ví giả da màu nâu, kẻ caro, có khóa séc bằng kim loại màu vàng, dài 21cm, rộng 10cm, bên trong có 04 ngăn ví; 01 chiếc thang bằng kim loại, dài 246cm, rộng 29cm; thang có 10 bậc thang, khoảng cách giữa các bậc đều là 27cm; Ông L yêu cầu V và N phải bồi thường cho mình số tiền 3.300.000đ.

Tại địa bàn thành phố V:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/10/2022, Nguyễn Quang V đi lang thang đến địa bàn phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ mục đích xem có nhà nào sơ hở tài sản để trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến nhà anh Phạm Mạnh T1 – sinh năm 1984 ở tổ B, Khu A, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, V thấy cổng khoá bên ngoài nhưng cửa ra vào bên trong mở. Viên quan sát thấy không có ai ở nhà nên V trèo qua tường rào, chui người qua ô tường trang trí ở trước cổng để vào nhà anh T1 (ô tường trang trí thiết kế nằm ngang có kích thước 105 cm x 20 cm, cao cách nền đường 2,1m). Viên đi vào tầng 1 lục lọi xung quanh thấy không có tài sản gì nên V đi lên tầng 2. V đi vào phòng ngủ của gia đình anh T1 thấy trên bàn học kê trong góc phòng ngủ có 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO THINKPAD L540, bộ V4 xử lý I i5-4310, Ram 4GB màu đen. Viên cầm chiếc máy tính xách tay xuống tầng 1 và đi ra ngoài theo lối cửa bếp phía sau. Sau đó, V mang máy tính xách tay đến Cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại & Laptop L của anh Đặng Đình L1 – sinh năm 1991 ở trên đường N thuộc Khu C, phường N, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. V nói với anh L1 đây là máy tính xách tay của V và V có nhu cầu muốn bán máy. Anh L1 đồng ý mua và trả Viên 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Số tiền bán máy tính, V đã chi tiêu cá nhân hết.

Sáng ngày 04/10/2022, anh T1 phát hiện bị trộm cắp tài sản nên đã đến công an phường T trình báo. Cùng ngày, V đến công an phường T tự thú về hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời tự khai nhận: Ngoài hành vi trộm cắp tài sản ngày 03/10/2022 của anh Phạm Mạnh T1, V còn thực hiện thêm một vụ Trộm cắp tài sản trên địa bàn phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, cụ thể:

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2022, Nguyễn Quang V một mình đi bộ lang thang tại Khu A, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ mục đích xem có nhà nào sơ hở tài sản để trộm cắp đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đi đến nhà chị Đinh Thị Thu P1, sinh năm 1986, ở tổ C, khu A, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, V thấy nhà đóng kín cửa và khoá cổng bên ngoài. Viên quan sát xung quanh không có ai nên V đi vòng quanh để tìm lối vào nhà. V đi ra sau nhà chị P1 thấy ô cửa thông gió nhà vệ sinh tầng

2 trong tình trạng mở cánh (ô cửa thông gió có kích thước 68cm x 40 cm được đóng mở bằng 01 (một) cánh cửa nhôm kính dạng kéo ra đẩy vào, khoảng trống đóng mở rộng giữa cánh cửa với ô thông gió là 20 cm) dưới ô cửa thông gió là mái tôn lồi đi sau nhà của gia đình chị P1 cao 2m. Viên trèo lên mái tôn của nhà chị P1 rồi chui người qua ô cửa thông gió nhà vệ sinh tầng 2 để vào trong nhà. Viên quan sát thấy tầng 2 không có tài sản gì nên V theo lối cầu thang đi xuống tầng 1. Viên thấy trên bàn học ở gầm cầu thang có 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, V cầm chiếc máy tính và mở ngăn tủ nhựa kê bên cạnh thấy có 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 (Một) chiếc nhẫn tròn vàng trơn một chỉ loại vàng ta 24k. Viên lấy tất cả số tài sản trên rồi ra ngoài theo lối cửa bếp phía sau nhà. Sau đó, V đi tìm nơi bán máy tính. Trên đường đi, Viên kiểm tra thấy máy tính đã cũ, không mở được mật khẩu nên V đã vứt bỏ chiếc máy tính tại bên đường thuộc khu T, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, V đến cửa hàng Vàng bạc Mai Hân của anh Lê Văn H3 – sinh năm 1988 ở tổ B, Khu C, phường D, thành phố V, tỉnh Phú Thọ bán chiếc nhẫn cho anh H3 với giá 4.930.000 đồng (Bốn triệu chín trăm ba mươi nghìn đồng). Sau khi mua nhẫn anh H3 mang chiếc nhẫn đi nấu thành cục vàng một chỉ để chế tác tác phẩm khác. Số tiền bán nhẫn, V đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 04/10/2022, anh L1 tự nguyện giao nộp lại 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO THINKPAD L540 màu đen đã qua sử dụng; anh H3 tự nguyện giao nộp lại 01 (một) chỉ vàng ta, loại vàng 24k không rõ hình có trọng lượng 3,75 gam. Đối với chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát khu vực gốc cây ven đường trên vỉa hè thuộc khu T, phường T, thành phố V nhưng không tìm thấy chiếc máy tính trên.

Ngày 07/10/2022, chị Đinh Thị Thu P1 có đơn trình báo đến Công an thành phố V về việc bị kẻ gian trộm cắp mất 01 nhẫn vàng 1 chỉ, 2.600.000 đồng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen. Tuy nhiên, chị P1 không còn giấy tờ, hoá đơn và không nhớ thông tin đặc điểm của chiếc máy tính.

Cơ quan điều tra tiến hành yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc máy tính nhãn hiệu LENOVO THINKPAD L540 màu đen, 01 (một) chỉ vàng ta, loại vàng 24k không rõ hình có trọng lượng 3,75 gam và 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen. Tại bản kết luận định giá tài sản số 1318 ngày 11/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: “Giá trị 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO THINKPAD L540, bộ V4 xử lý Intel Core i5 - 4310, Ram 4GB màu đen, đã qua sử dụng là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng)”.

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 1489 ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: “Giá 01 (Một) chỉ vàng, loại vàng 24k trên thị trường Việt Trì tại thời điểm ngày 29/9/2022 có giá là 5.045.000 đồng/1 chỉ (Năm triệu không trăm bốn mươi năm nghìn đồng)

- Tại công văn số 1487/CV-HĐĐGTS ngày 27/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố V kết luận: “Đối với giá trị chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen của bị hại Đinh Thị Thu P1, do vật chứng không thu giữ được, bản thân bị hại và bị can Nguyễn Quang V không cung cấp được cụ thể đặc điểm

thông tin chủng loại, giấy tờ đối với tài sản cần định giá. Do vậy, Hội đồng định giá không có căn cứ xác định giá trị của chiếc máy tính xách tay trên”.

Tổng giá trị tài sản Viên trộm cắp xác định được là 12.645.000 đồng và 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS không định giá được nhưng xác định theo báo cáo bị hại là 1.200.000 đồng. Do vậy, V phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng giá trị tài sản trộm cắp là 13.845.000 đồng.

Ngày 30/12/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố V ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho anh Phạm Mạnh T1 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad L540 màu đen và chị Đinh Thị Thu P1 01 chỉ vàng ta, loại vàng 24k không rõ hình có trọng lượng 3,75gam là chủ sở hữu. Anh T1 và chị P1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì khác. Đối với số tiền 2.600.000 đồng và chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, chị P1 xin tự nguyện khắc phục, không yêu cầu V bồi thường. Anh Lê Văn H3 yêu cầu V hoàn trả lại số tiền 4.930.000 đồng. Anh anh Đặng Đình L1 không yêu cầu bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, V, N, V2 đã khai nhận về hành vi Trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Lâm Thao, P, thị xã P và thành phố V như đã nêu trên. Trong đó Nguyễn Tiến V2 đã có 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại thị xã P và huyện Lâm Thao. Với tổng giá trị tài sản trong những lần Nguyễn Tiến V2 cùng người khác trộm cắp được là 11.257.000VNĐ (Mười một triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn đồng). Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Tiến V2 đã đủ 14 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Do đó hành vi của Nguyễn Tiến V2 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Trộm cắp tài sản, quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến V2 tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000đ để hoàn trả lại cho anh H2. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao đã trích sao, chuyển hồ sơ đến Công an huyện Lâm Thao để xử lý, đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tiến V2.

Quá trình điều tra xác định: Đối với chiếc xe mô tô nhãn mác Honda Dream, biển số 19K3 -6044 mà V2 và V sử dụng để đi trộm cắp tài sản là xe của bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1973, ở khu A - P - P - Phú Thọ, bà L2 không biết, không được hưởng lợi gì từ việc Nguyễn Tiến V2 sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Đối với chiếc xe mô tô nhãn mác Honda Wave, biển số 19P1 - 329.04 mà N và V sử dụng để đi trộm cắp tài sản, là xe của anh Nguyễn Quang H4, sinh năm 2000, ở khu A - P - P - Phú Thọ (anh trai ruột của Nguyễn Văn N). Sau khi đi xuất khẩu lao động, anh H4 đã giao chiếc xe mô tô này cho mẹ đẻ là Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1981, ở khu A - P - P - Phú Thọ quản lý sử dụng. Bà D không biết, không được hưởng lợi gì từ việc Nguyễn Văn N sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSLT ngày 24/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Quang V và Nguyễn Văn N về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hành quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà các bị cáo đã thừa nhận hành

vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 90, 91, 98 và Điều 101 Bộ luật Hình sự (Đối với V), xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V từ 20 (Hai mươi) tháng đến 24 (Hai mươi tư) tháng tù, bị cáo được trừ thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 4/10/2022 đến ngày 13/10/2022). Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản riêng gì.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 17 của Bộ luật Hình sự (Đối với N) Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười Hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện P nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn N có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn N. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Buộc bị cáo V và V2 phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang H2 2.400.000 đồng. Kỳ phần của V là 1.200.000 đồng; kỳ phần của V2 là 1.200.000 đồng (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Tiến V2 đã đủ 14 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Do đó hành vi của Nguyễn Tiến V2 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến V2 tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000đồng).

- Buộc các bị cáo V và N phải bồi thường cho ông Hoàng Văn L 3.300.000 đồng. Kỳ phần của V là 3.000.000 đồng; kỳ phần của N là 300.000 đồng. Quá trình điều tra, N đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng.

- Buộc bị cáo V phải bồi thường cho anh H3 số tiền 4.930.000 đồng

Tổng số tiền bị cáo V phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang H2, ông Hoàng Văn L và anh Lê Văn H3 là 9.130.000 đồng. Bị cáo V là người chưa đủ 18 tuổi, bị cáo khai không có tài sản gì. Do vậy, bà Nguyễn Thị T là người giám hộ cho bị cáo phải bồi thường thay cho bị cáo.

- Bị cáo N là: 300.000 đồng. N đã nộp bồi thường trước xét xử;

- Nguyễn Tiến V2 là 1.200.000 đồng. V2 đã nộp bồi thường trước xét xử.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng, tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L2 01 xe mô tô có dán nhãn mác HONDA DREAM, xe màu tím than, xe không có yếm, bị bung vỡ vỏ nhựa ở nhiều vị trí, không đeo biển số xe, xe không có gương chiếu hậu hai bên, xe đã cũ, nát, đã qua sử dụng mà V2 và V sử dụng để đi trộm cắp tài sản là xe của bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1973, ở khu A - P - P - Phú Thọ, bà L2 không biết, không được hưởng lợi gì từ việc Nguyễn Tiến V2 sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản; 01 Biển số xe 19K3 - 6044, đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh H2: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, màn hình bị nứt, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei: 352049/11/166314/3, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động được; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình điện thoại có vết rạn, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei 1: 355758/08/864879/9, số imei 2: 355759/08/864879/7, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại, hờ linh phụ kiện bên trong điện thoại, trên mặt phía sau của vỏ ốp bị bung có in số imei: 353408/11/823270/9, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 đồng hồ đeo tay, có ký hiệu ghi chữ GUOU, có quai đeo giả da màu nâu, đồng hồ đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 96,6 cm, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 1m, đã qua sử dụng; 02 chiếc dép xốp đế dép màu đỏ, quai dép màu đen, đều có kích thước 26 x 9 cm, đế cao 3 cm, dép đã cũ, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió, màu xanh đen, size L, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dạng vải nỉ, màu xanh xám, phía trong áo khoác có gắn nhãn mác SUPIMA, phía trước ngực áo có chữ ESSENTIALS, áo đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò, màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi ni lông màu đỏ, kích thước 42,3 x 31,5cm, đã qua sử dụng.

Về án phí hình sự: -Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự trong hình sự: Bà Nguyễn Thị T phải chịu 456.500 đồng. Tuy nhiên, bà T là người cao tuổi nên miễn án phí cho bà T.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo V có quan điểm: Đề nghị HĐXX xem xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ TNHS, đặc biệt về nguyên tắc xử lý TNHS đối với người chưa thành niên phạm tội, nhận thức còn hạn chế để bị cáo Nguyễn Quang V được hưởng hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2022 tại nhà chị Đinh Thị Thu P1 ở tổ C, khu A, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Quang V có hành vi trộm cắp 2.600.000 đồng (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và 01 (Một) chiếc nhẫn tròn vàng trơn, 01 chỉ, loại vàng 24k trị giá 5.045.000 đồng (Năm triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) và 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen trị giá 1.200.000 đồng (theo báo cáo của bị hại) của chị Đinh Thị Thu P1. Do vậy, V phải chịu trách nhiệm hình sự với tài sản chiếm đoạt xác định được là 8.845.000 đồng.

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 03/10/2022 tại nhà anh Phạm Mạnh T1 ở tổ B, khu A, phường T, thành phố V, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Quang V có hành vi trộm cắp 01 (Một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu LENOVO THINKPAD L540, bộ V4 xử lý I i5-4310, Ram 4GB màu đen trị giá 5.000.000 đồng của anh Phạm Mạnh T1. Tổng giá trị tài sản bị can trộm cắp là 13.845.000 đồng.

Ngày 18/01/2023 tại gia đình ông Hoàng Văn L ở khu G xã A, P, Phú Thọ, Nguyễn Quang V và Nguyễn Văn N đã thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 3.300.000 đồng.

Ngày 7/2/2023 tại gia đình chị Nguyễn Thị Hải Y ở khu C, T, L, Phú Thọ, Nguyễn Quang V và Nguyễn Tiến V2 cùng nhau trộm cắp 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu DELL, Inspiron 15 3000, màu đen trị giá 8.000.000 đồng và số tiền 200.000 đồng. Cùng ngày 07/2/2023 tại gia đình anh Nguyễn Quang H2 ở khu T, xã H, thị xã P, Nguyễn Quang V và Nguyễn Tiến V2 cùng nhau trộm cắp số tiền 2.400.000 đồng và các tài sản khác có giá trị 657.200 đồng. Như vậy, tổng số tiền một mình V trộm cắp và cùng với V2, N trộm cắp trong 04 vụ phải chịu TNHS là: 28.402.200 đồng. Số tiền N phải chịu TNHS trong 01 vụ trộm cắp tài sản cùng với V là 3.300.000đ. Trong 02 lần cùng Nguyễn Quang V thực hiện hành vi trộm cắp tại nhà chị Y và nhà anh H2 thì Nguyễn Tiến V2 chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản. Do vậy có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo tuổi đời còn trẻ không chịu tu dưỡng rèn luyện, đã có hành vi lén lút để trộm cắp tài sản của người khác nên cần đưa các bị cáo ra xét xử và hình phạt đối với các bị cáo. Khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò phạm tội của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Quang V phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, bị cáo là người có nhân thân xấu đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Do vậy, cần áp dụng cho bị cáo hình phạt tù mới có thể giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo V được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là tự thú và thành khẩn khai báo quy định tại Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn N chưa có tiền án, tiền sự không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, bị cáo khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn N có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự là cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Hiện nay, bị cáo Nguyễn Văn N lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập để sung quỹ Nhà nước đối với bị cáo là phù hợp. Vì vậy, theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự, cần buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn N không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Đối với chiếc máy tính (laptop) nhãn hiệu DELL, Inspiron 15 3000, màu đen, có thông số: Processor: 11th G(R)Core (TM)i3-1115G4 @ 3.00GHz 3.00GHz; Installed RAM: 4,00GB (3,74GB usable), máy tính đã qua sử dụng, Viên trộm cắp của chị Y sau đó cùng V2 đi qua cửa phía sau bếp để ra về, thì bị ông T2 giữ tay V lại đồng thời giằng lấy chiếc túi ni lông bên trong đựng máy tính của chị Y, chị Y đã nhận lại, còn 200.000 đồng Viên trộm cắp của chị Y, chị Y không yêu cầu bị cáo bồi thường là phù hợp; 01 ví giả da màu nâu, kẻ caro, có khóa séc bằng kim loại màu vàng, dài 21cm, rộng 10cm, bên trong có 04 ngăn ví; 01 chiếc thang bằng kim loại, dài 246cm, rộng 29cm; thang có 10 bậc thang, khoảng cách giữa các bậc đều là 27cm (của ông L); 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad L540 màu đen (của anh T1); 01 chỉ

vàng ta, loại vàng 24k không rõ hình có trọng lượng 3,75gam (của chị P1), đều đã được thu hồi trả cho những người bị hại là: Ông L, anh T1 và chị P1 và họ đều không có đề nghị gì. Cần công nhận các biên bản về việc trả lại tài sản do cơ quan điều tra lập vào các ngày 30/12/2022 và ngày 28/3/2023 là phù hợp.

Đối với chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen và số tiền 2.600.000 đồng, chị P1 tự khắc phục, không yêu cầu V phải bồi thường; 01 con lợn đất (của anh H2) không yêu cầu bồi thường. Do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với anh L1 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có mua chiếc máy tính xách tay của V trộm cắp được và trả Viên 2.200.000 đồng (Hai triệu hai trăm nghìn đồng). Số tiền này V đã chi tiêu cá nhân hết. Anh L1 không yêu cầu V phải trả lại. Do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với số tiền 2.400.000 đồng của anh H2 do V, V2 trộm cắp (V, V2 chia nhau mỗi người $\frac{1}{2}$) không thu hồi được; số tiền 3.300.000 đồng của ông Lý do V3, N trộm cắp (Viên chia cho Nam 300.000 đồng. Còn lại của V3 là 3.000.000 đồng) không thu hồi được và theo đề nghị của những người bị hại cần buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho những người bị hại vì các bị cáo cùng trộm cắp và cùng ăn tiêu với nhau cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Quang H2 2.400.000 đồng. Kỷ phần của V3 là 1.200.000 đồng; kỷ phần của V2 là 1.200.000 đồng (Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Tiến V2 đã đủ 14 tuổi nhưng chưa đủ 16 tuổi. Do đó hành vi của Nguyễn Tiến V2 không đủ yếu tố cấu thành tội phạm Trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến V2 tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000 đồng).

- Ông Hoàng Văn L 3.300.000 đồng. Kỷ phần của V3 là 3.000.000 đồng; kỷ phần của N là 300.000 đồng. Quá trình điều tra, N đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Đối với số tiền 4.930.000 đồng mà anh H3 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã trả cho bị cáo V3 khi mua 01 chỉ vàng của V3, do không biết V3 trộm cắp được mà có. Anh H3 yêu cầu V3 phải trả lại cho anh H3. Vì vậy, cần buộc bị cáo V3 phải bồi thường cho anh H3 là phù hợp.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo và V2 phải bồi thường:

- Bị cáo V3 là 9.130.000 đồng. Bị cáo V3 là người chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có tài sản gì. Do vậy, bà Nguyễn Thị T là người giám hộ cho bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại là anh Nguyễn Quang H2, ông Hoàng Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H3.

- Bị cáo N là: 300.000 đồng. N đã nộp bồi thường trước xét xử;

- Anh Nguyễn Tiến V2 là 1.200.000 đồng. V2 đã nộp bồi thường trước xét xử.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng, Công an huyện Lâm Thao đã chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Thao. Cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô có dán nhãn mác HONDA DREAM, xe màu tím than, xe không có yếm, bị bung vỡ vỏ nhựa ở nhiều vị trí, không đeo biển số xe, xe không có gương chiếu hậu hai bên, xe đã cũ, nát, đã qua sử dụng mà V2 và V3 sử dụng để đi trộm cắp tài sản là xe của bà Nguyễn Thị L2, sinh năm 1973, ở khu A - P - P - Phú Thọ, bà L2 không biết, không được hưởng lợi gì từ việc Nguyễn Tiến V2 sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản; 01 Biển số xe 19K3 - 6044, đã qua sử dụng. Cần trả lại cho bà Nguyễn Thị L2 là phù hợp.

Cần trả lại cho anh H2: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, màn hình bị nứt, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei: 352049/11/166314/3, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động được; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình điện thoại có vết rạn, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei 1: 355758/08/864879/9, số imei 2: 355759/08/864879/7, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại, hờ linh phụ kiện bên trong điện thoại, trên mặt phía sau của vỏ ốp bị bung có in số imei: 353408/11/823270/9, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 đồng hồ đeo tay, có ký hiệu ghi chữ GUOU, có quai đeo giả da màu nâu, đồng hồ đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 96,6 cm, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 1m, đã qua sử dụng; 02 chiếc dép xốp đế dép màu đỏ, quai dép màu đen, đều có kích thước 26 x 9 cm, đế cao 3 cm, dép đã cũ, đã qua sử dụng.

Cần tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió, màu xanh đen, size L, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dạng vải nỉ, màu xanh xám, phía trong áo khoác có gắn nhãn mác SUPIMA, phía trước ngực áo có chữ ESSENTIALS, áo đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò, màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi ni lông màu đỏ, kích thước 42,3 x 31,5cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2023)

Đối với chiếc xe mô tô nhãn mác Honda Wave, biển số 19P1 - 329.04 Nam và V3 sử dụng để đi trộm cắp tài sản, là xe của anh Nguyễn Quang H4, sinh năm 2000, ở khu A - P - P - Phú Thọ (anh trai ruột của Nguyễn Văn N). Sau khi đi xuất khẩu lao động, anh H4 đã giao chiếc xe mô tô này cho mẹ đẻ là Nguyễn Thị Kim D, sinh năm 1981, ở khu A - P - P - Phú Thọ quản lý sử dụng. Bà D không biết, không được hưởng lợi gì từ việc Nguyễn Văn N sử dụng chiếc xe mô tô này để làm phương tiện thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Thao không đề cập xử lý.

Đối với anh Đặng Đình L1 và anh Lê Văn H3: Khi mua tài sản của Viên, anh L1 và anh H3 không biết đó là tài sản do V3 phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; án phí dân sự trong vụ án hình sự bà T chịu cho bị cáo V3 là 456.500 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa bà T xin miễn án phí vì bà là người cao tuổi, nên cần miễn án phí dân sự trong vụ án hình sự cho bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 90, Điều 91; Điều 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quang V.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 36, của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 và Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự; khoản 3 Điều 21, điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang V 20 (Hai mươi) tháng tù, bị cáo được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ (Từ ngày 4/10/2022 đến ngày 13/10/2022). Thời hạn tù tính từ ngày 13/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo V.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện P nhận được quyết định thi hành án đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn N có trách nhiệm phối hợp với UBND xã P, huyện P, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn N. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N

[2]. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 28/3/2023, ông L nhận lại 01 ví giả da màu nâu, kẻ caro, có khóa séc bằng kim loại màu vàng, dài 21cm, rộng 10cm, bên trong có 04 ngăn ví; 01 chiếc

thang bằng kim loại, dài 246cm, rộng 29cm; thang có 10 bậc thang, khoảng cách giữa các bậc đều là 27cm.

Xác nhận ngày 30/12/2023 anh T1 nhận lại 01 máy tính xách tay nhãn hiệu Lenovo ThinkPad L540 màu đen; chị P1 nhận lại 01 chỉ vàng ta, loại vàng 24k không rõ hình có trọng lượng 3,75gam.

Buộc bị cáo V, anh V2 phải bồi thường cho anh Nguyễn Quang H2 2.400.000 đồng. Kỳ phần của bị cáo V là 1.200.000 đồng; kỳ phần của anh V2 là 1.200.000 đồng. Quá trình điều tra, Nguyễn Tiến V2 tự nguyện giao nộp số tiền 1.200.000 đồng.

Buộc bị cáo V, bị cáo N phải bồi thường cho ông Hoàng Văn L 3.300.000 đồng. Kỳ phần của V là 3.000.000 đồng; kỳ phần của N là 300.000 đồng. Quá trình điều tra, N đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Buộc bị cáo V phải trả cho anh Lê Văn H3 số tiền 4.930.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền các bị cáo và anh Việt phải bồi thường:

- Bị cáo Nguyễn Quang V là 9.130.000 đồng. Bị cáo V là người chưa đủ 18 tuổi, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai không có tài sản gì. Do vậy, bà Nguyễn Thị T là người giám hộ cho bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại là anh Nguyễn Quang H2, ông Hoàng Văn L và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn H3.

- Bị cáo Nguyễn Văn N là: 300.000 đồng. Nguyễn Văn N đã nộp bồi thường trước xét xử;

- Anh Nguyễn Tiến V2 là 1.200.000 đồng. Nguyễn Tiến V2 đã nộp bồi thường trước xét xử.

Tạm giữ số tiền 1.500.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị L2 01 xe mô tô có dán nhãn mác HONDA DREAM, xe màu tím than, xe không có yếm, bị bung vỡ vỏ nhựa ở nhiều vị trí, không đeo biển số xe, xe không có gương chiếu hậu hai bên, xe đã cũ, nát, đã qua sử dụng; 01 Biển số xe 19K3 - 6044, đã qua sử dụng.

Trả lại cho anh Nguyễn Quang H2: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, màn hình bị nứt, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei: 352049/11/166314/3, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động được; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu đen, mặt kính màn hình điện thoại có vết rạn, vỡ, mặt phía sau của vỏ máy có in số imei 1: 355758/08/864879/9, số imei 2: 355759/08/864879/7, điện thoại đã cũ, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung, vỏ ngoài màu xanh, vỏ ốp phía sau của điện thoại bị bung rời khỏi điện thoại, hờ linh phụ kiện bên trong điện thoại, trên mặt phía sau của vỏ ốp bị bung có in số imei: 353408/11/823270/9, đã qua sử dụng, điện thoại không hoạt động; 01 đồng hồ đeo tay, có ký hiệu ghi chữ GUOU, có quai đeo giả da màu nâu, đồng hồ đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 96,6 cm, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cáp điện sạc pin điện thoại di động, màu trắng, dài 1m, đã qua sử dụng; 02 chiếc dép xỏ đế dép màu đỏ, quai dép màu đen, đều có kích thước 26 x 9 cm, đế cao 3 cm, dép đã cũ, đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác gió, màu xanh đen, size L, đã qua sử dụng; 01 áo khoác dạng vải nỉ, màu xanh xám, phía trong áo khoác có gắn nhãn mác SUPIMA,

phía trước ngực áo có chữ ESSENTIALS, áo đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 quần vải bò, màu xanh, đã cũ, đã qua sử dụng; 01 chiếc túi ni lông màu đỏ, kích thước 42,3 x 31,5cm, đã qua sử dụng. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2023)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Quang V, Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng);

Về án phí dân sự trong vụ án hình sự: Miễn án phí dân sự cho bà T.

[5]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người giám hộ, người bào chữa, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Công an huyện Lâm Thao;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- TG Công an tỉnh Phú Thọ
- UBND xã P - H. P;
- UBND TT P; huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên